

Số:65/2021/HSST
Ngày: 02/12/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG SƠN, TỈNH HÒA BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Lan Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hoàng Thị Huyền.
2. Ông Nguyễn Kim Hợp

Thư ký phiên tòa: Bà Hà Phương Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn tham gia phiên tòa:
Bà Bùi Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 12 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 63/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:64/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Bách T**; Giới tính: Nam

Sinh ngày: 17/01/1980 tại LS, HB; Tên gọi khác: Không

HKTT: Số 02, tk12, thị trấn LS, huyện LS, HB

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12.

Vợ: Bùi Thị M, SN: 1979 ; Con: chưa có.

Bố: Nguyễn Đình Th, SN: 1959 (đã chết); Mẹ: Trần Thị Ngh, SN: 1956.

Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Tiền án: 01 tiền án

+ Bản án số 182/2010/HSST, ngày 28/7/2010 bị TAND huyện Mộc Châu, Sơn La xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.(đến thời điểm thực hiện hành vi trộm cắp ngày 14/7/2021, **Nguyễn Bách Tùng chưa đóng án phí**).

- Tiền sự: không.

- Nhân thân:

+ Ngày 21/3/2001, bị TAND huyện Đông Đa, thành phố Hà Nội xử phạt 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản(đã chấp hành xong)

+ Ngày 06/11/2006 bị UBND huyện Lương Sơn ra Quyết định đưa vào Trung tâm chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội tỉnh Hòa Bình, thời hạn 12 tháng (đã chấp hành xong ngày 30/10/2007)

+ Ngày 03/01/2008 bị UBND huyện Lương Sơn ra Quyết định đưa vào Trung tâm chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội tỉnh Hòa Bình, thời hạn 24 tháng (đã chấp hành xong ngày 10/5/2009).

+ Ngày 09/01/2018, bị TAND thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng((đã chấp hành xong ngày 23/4/2019)

Tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/7/2021 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa

- *Bị hại:*

1/ Anh Bùi Văn V, sinh năm 1979. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Trú tại: TK13, thị trấn LS, huyện LS,tỉnh HB.

2/ Chị Phạm Thị Qu, sinh năm 1982. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

HKTT: Tổ 1, XH, thị trấn XM, huyện CM,HN.

Chỗ ở: TK13, thị trấn LS, huyện LS,tỉnh HB

- *Người có quyền lợi liên quan:*

1/ Anh Bùi Đình Th, sinh năm 1965. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Trú tại: TK 03, thị trấn LS, huyện LS,tỉnh HB.

2/ Chị Nguyễn Thị L, sinh năm1982. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Trú tại: ĐV, thị trấn XM, huyện CM, thành phố HN.

- *Người làm chứng:*

Anh Trần Ngọc Kh, sinh năm 1980.Vắng mặt.

HKTT: số 14 LG, quận BÐ, thành phố HN.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án trộm cắp tài sản do Nguyễn Bách T thực hiện được tóm tắt như sau:

Trong các ngày 14/7/2021 và 21/7/2021 Nguyễn Bách T, sinh năm 1980, trú tại tk 12, thị trấn LS, huyện LS, tỉnh HB đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản tại tk13, thị trấn LS, huyện LS, tỉnh HB. Cụ thể:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 14/7/2021, Nguyễn Bách T đi bộ từ nhà ra khu đô thị Đông Dương thuộc tk 13, thị trấn LS, huyện LS, tỉnh HB thì nhìn thấy chiếc xe đạp thể thao hiệu Califolia 500CC của anh Bùi Văn V,

sinh năm 1979, HKTT ở tk13, thị trấn LS, huyện LS, tỉnh HB để ở trước cửa nhà nên T nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe đạp để lấy tiền chi tiêu cá nhân. Sau khi quan sát không thấy ai Tùng đã lấy trộm chiếc xe đạp rồi mang đến bán cho Bùi Hữu T, sinh năm 1974, HKTT: tk 4, thị trấn LS, huyện LS, tỉnh HB. Tuy nhiên T nói không có tiền để mua và có hỏi xe đạp ở đâu thì T nói “ xe lấy trên Kỳ Sơn”. T đồng ý bán hộ Tùng chiếc xe đạp và một mình mang xe đến bán cho ông Bùi Đình Th, sinh năm 1965, trú tại tk13, thị trấn Lương Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình với giá 600.000 đồng. Khi quay về T đưa cho T 500.000 đồng, số tiền này T chi tiêu cá nhân hết.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 17h30 phút ngày 21/7/2021, Nguyễn Bách T đi bộ từ nhà xuống khu vực phố chợ LS thì nhìn thấy chiếc xe mô tô BKS 33K2 - 3077, loại Hon da cúp 82 màu sơn xanh của chị Phạm Thị Qu, sinh năm 1982, HKTT: tổ 1, XH, thị trấn XM, huyện CM, thành phố HN; hiện ở: tk13, thị trấn LS, huyện LS, tỉnh HB dựng ở vỉa hè cạnh quán bán hàng ăn sáng của chị Qu. Thấy không có ai trông coi, chìa khóa xe vẫn cắm ở ổ nên T nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe. T đi vào mở khóa khởi động chiếc xe thì lúc này anh Trần Ngọc Kh, sinh năm 1980, HKTT: 14 LG, quận BD, thành phố HN (hàng xóm tạm trú gần nhà chị Qu) đi đến hỏi: đi đâu đấy, sợ bị phát hiện nên T nói với anh Kh là “ em gọi điện mượn xe rồi ”, thấy anh Kh không nói gì T phóng xe đi luôn. Anh Kh đi vào trong quán hỏi vợ chồng chị Qu là “ anh chị cho mượn xe à”, vợ chồng chị Qu nói không và có chạy ra đường đuổi theo hướng anh Kh chỉ nhưng không thấy. Trộm được xe của chị Qu, T mang đến cửa hàng thu mua sắt vụn của chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1982, ở ĐV, thị trấn XM, huyện CM, thành phố HN để bán. Khi bán T bảo chị L đó là xe của T, giấy tờ bị mất, bán đi để lấy tiền cho con đang nằm viện. Do vậy chị L tin tưởng nên đã mua xe của T với giá 550.000 đồng. Bán xe xong T đi bộ về nhà thì bị Cơ quan công an huyện Lương Sơn triệu tập đến làm việc, tại đây Tùng đã xin đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Ngày 25/7/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lương Sơn ra yêu cầu định giá tài sản số 217,218 đối với chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Cup BKS 33K2 - 3077, màu sơn xanh, xe đã qua sử dụng và chiếc xe đạp loại xe thể thao nhãn hiệu Califolia 500CC xe đã qua sử dụng mà Tùng trộm cắp của chị Phạm Thị Qu và anh Bùi Văn V. Kết luận định giá tài sản số 28 ngày 29/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Lương Sơn kết luận: Chiếc xe HONDA Cup có giá trị: 3.300.000 đồng, chiếc xe đạp thể thao nhãn hiệu Califolia 500CC có giá trị 3.500.000 đồng

*** Vật chứng vụ án:**

- 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Cup BKS 33K2 – 3077, màu sơn xanh, xe đã qua sử dụng.

- 01 chiếc xe đạp loại xe thể thao nhãn hiệu Califolia 500CC xe đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Phạm Thị Qu và anh Bùi Văn V.

*** Về trách nhiệm dân sự:**

- Bị hại chị Phạm Thị Qu và anh Bùi Văn V đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không có yêu cầu bồi thường gì.

- Chị Nguyễn Thị L đã được Tùng trả lại số tiền 550.000 đồng mà chị đã dùng để mua chiếc xe máy nhãn hiệu HODA Cup BKS 33K2 – 3077 nên không còn yêu cầu đề nghị gì.

- Ông Bùi Đình Th cũng không có yêu cầu bồi thường đối với số tiền 600.000 đồng mà ông Th đã dùng để mua chiếc xe đạp loại xe thể thao nhãn hiệu Califolia 500CC.

Tại phiên tòa bị cáo T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Hội đồng xét xử công bố lời khai trước cơ quan điều tra của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa.

Hành vi lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu tài sản là chị Phạm Thị Qu và anh Bùi Văn V để lén lút trộm cắp chiếc xe máy nhãn hiệu HODA Cup BKS 33K2 - 3077 và chiếc xe đạp loại xe thể thao nhãn hiệu Califolia 500CC của Nguyễn Bách T đã cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS.

Cáo trạng số 57 /CT - VKSLS ngày 06/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn truy tố bị cáo Nguyễn Bách T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173 ; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 điều 52; Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Bách T từ 24 đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/7/2021.

Về vật chứng vụ án: - 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Cup BKS 33K2 - 3077, màu sơn xanh, xe đã qua sử dụng; 01 chiếc xe đạp loại xe thể thao nhãn hiệu Califolia 500CC xe đã qua sử dụng. Cơ quan điều tra đã tiến hành trả

lại cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Phạm Thị Qu và anh Bùi Văn V nên không đề cập.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Phạm Thị Qu và anh Bùi Văn V đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không có yêu cầu bồi thường gì nên không đề cập.

- Chị Nguyễn Thị L đã được T trả lại số tiền 550.000 đồng mà chị đã dùng để mua chiếc xe máy nhãn hiệu HODA Cup BKS 33K2 - 3077 nên không còn yêu cầu đề nghị gì nên không đề cập.

- Ông Bùi Đình Th cũng không có yêu cầu bồi thường đối với số tiền 600.000 đồng mà ông Thất đã dùng để mua chiếc xe đạp loại xe thể thao nhãn hiệu Califolia 500CC. Tuy nhiên bị cáo Nguyễn Bách T đã được hưởng lợi 500.000 đồng từ tiền bán xe. Do đó cần truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền 500.000 đồng.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, bị cáo nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận và trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về tố tụng: Tội phạm xảy ra tại tk13, thị trấn LS, huyện LS, tỉnh HB, bị cáo bị truy tố theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự có mức cao nhất của khung hình phạt là 03 năm, theo quy định tại Điều 268, 269 Bộ luật tố tụng hình sự là thuộc thẩm quyền xét xử của Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình.

Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lương Sơn, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi liên quan, người làm chứng không có ai khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

Tại phiên tòa bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đơn xin xét xử vắng mặt, người làm chứng vắng mặt, nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, việc họ vắng mặt tại không làm ảnh hưởng đến nội dung vụ án nên Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Bách T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, lời khai của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, như vậy đã có đủ căn cứ kết luận:

Vào các ngày 14/7/2021 và 21/7/2021 tại tK13, thk trấn LS, huyện LS, tỉnh HB, lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu tài sản trong việc quản lý tài sản, Nguyễn Bách T đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 chiếc xe đạp thể thao Califolia 500CC xe đã qua sử dụng của anh Bùi Văn V và 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Cup BKS 33K2 - 3077, màu sơn xanh, xe đã qua sử dụng của chị Phạm Thị Qu. Tổng giá trị xe mô tô và xe đạp thể thao mà Nguyễn Bách T trộm cắp qua định giá có giá trị 6.800.000 đồng.

Việc bị cáo Nguyễn Bách T lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của anh V và chị Qu để lén lút trộm cắp xe đạp thể thao và xe máy bán lấy tiền tiêu sài cá nhân đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn truy tố bị cáo Nguyễn Bách T theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Bách T là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn huyện Lương Sơn và gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân.

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Nhân thân: Bị cáo Nguyễn Bách T có nhân thân xấu: Bản án số 108/2001 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử phạt 08 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản; Bản án số 182/2010 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 04 năm 06 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Một lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc vào năm 2018; Hai lần bị đưa vào Trung tâm chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội tỉnh Hòa Bình

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo liên tiếp trộm cắp vào các ngày 14 và 21/7/2021 nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng phạm tội hai lần trở nên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bản án số 182/2010/HSST, ngày 28/7/2010 của TAND huyện Mộc Châu, Sơn La xử phạt Nguyễn Bách T 04 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 10/10/2014. Tuy nhiên qua xác minh tại Chi cục thi hành án huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La bị cáo T chưa đóng án phí hình sự sơ thẩm, ngày 24/10/2021 bị cáo mới đóng án phí hình sự của vụ án này nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Tuy nhiên Hội đồng xét xử cũng xét thấy bị cáo Nguyễn Bách T trước Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đầu thú, bị hại Phạm Thị Qu đề nghị xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để HĐXX xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Bách T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có nhận thức và hiểu biết pháp luật nhưng lười lao động, muốn hưởng thụ thành quả lao động của người khác một cách trái pháp luật nên đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh Bùi Văn V và chị Phạm Thị Qu. Đây không phải lần đầu tiên T phạm tội, năm 2001 Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử phạt bị cáo 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, năm 2010 TAND huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xử phạt bị cáo 04 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đã từng bị xử phạt tù về hành vi vi phạm pháp luật nhưng Nguyễn Bách T không lấy đó là bài học để rèn luyện tu dưỡng bản thân, làm ăn lương thiện trở thành công dân có ích cho xã hội mà tiếp tục đi vào con đường phạm tội. Do vậy cần có mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định theo quy định tại Điều 38 Bộ luật hình sự mới đủ để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Bị cáo Nguyễn Bách T là lao động tự do, là đối tượng nghiện hút không có thu nhập do vậy Hội đồng xét xử không phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4]. Đối với chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1982, HKTT: ĐV, thị trấn XM, huyện CM, thành phố HN người mua chiếc xe máy nhãn hiệu HODA Cup BKS 33K2 – 3077 do T trộm cắp mà có và ông Bùi Đình Thất, sinh năm 1965, HKTT:

tk13, thị trấn LS, huyện LS, tỉnh HB người mua chiếc xe đạp loại xe thể thao nhãn hiệu Califolia 500CC. Khi mua cả chị L và ông Th đều không biết đây là tài sản do Nguyễn Bách T trộm cắp mà có, nên không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự với chị L và ông Th. Vì vậy trong vụ án này xác định họ là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

Đối với Bùi Hữu T - người mà T khai đã bán hộ xe đạp thể thao nhãn hiệu Califolia 500CC mà T trộm cắp được cho ông Bùi Đình Th. Qua xác minh hiện Bùi Hữu T không có mặt tại địa phương, đi đâu làm gì không biết. Căn cứ vào các tài liệu đã thu thập được chưa đủ cơ sở xác định Bùi Hữu T có hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Do đó cơ quan điều tra tách hành vi của Bùi Hữu T ra, tiếp tục xác minh là rõ, khi nào có căn cứ sẽ đề nghị xử lý sau.

[5] Vật chứng vụ án:

- 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Cup BKS 33K2 - 3077, màu sơn xanh, xe đã qua sử dụng; 01 chiếc xe đạp loại xe thể thao nhãn hiệu Califolia 500CC xe đã qua sử dụng. Cơ quan điều tra đã tiến hành trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Phạm Thị Qu và anh Bùi Văn V nên HĐXX không xem xét.

- Số tiền 500.000 đồng mà Nguyễn Bách T có được khi bán xe đạp thể thao nhãn hiệu Califolia 500CC cho ông Bùi Văn Th được xác định là tiền thu lời bất chính. Ông Th không yêu cầu bị cáo T phải trả cho ông số tiền này nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Phạm Thị Qu và anh Bùi Văn V đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không có yêu cầu bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Chị Nguyễn Thị L đã được Tùng trả lại số tiền 550.000 đồng mà chị đã dùng để mua chiếc xe máy nhãn hiệu HODA Cup BKS 33K2 - 3077, không còn yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Ông Bùi Đình Th cũng không có yêu cầu bồi thường đối với số tiền 600.000 đồng mà ông Th đã dùng để mua chiếc xe đạp loại xe thể thao nhãn hiệu Califolia 500CC nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 268, Điều 269, Điều 292, Điều 293, Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Bách T phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Bách T **20 (Hai mươi)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/7/2021.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 500.000 đồng bị cáo Nguyễn Bách T thu lời bất chính

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Bách T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND T. Hòa Bình;
- VKS T. Hòa Bình
- Sở tư pháp T. Hòa Bình
- VKSNDH. Lương Sơn;
- CAH. Lương Sơn;
- Chi cục THADS H. Lương Sơn;
- THA. Hình sự
- Bị cáo, đương sự;

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

